

Số: **557**/UBND-DTTS

Hà Nội, ngày **08** tháng 4 năm 2024

V/v thực hiện một số nội dung  
thuộc Tiểu dự án 1, Dự án 9 thuộc  
Chương trình MTQG DTTS&MN

Kính gửi: .....

Ủy ban Dân tộc nhận được báo cáo và kiến nghị của một số tỉnh trong quá trình triển khai thực hiện nội dung của Tiểu dự án 1, Dự án 9 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (*Chương trình MTQG DTTS&MN*). Sau khi nghiên cứu, Ủy ban Dân tộc có ý kiến theo các nhóm vấn đề sau:

### **1. Đối với vấn đề địa bàn**

- Ý kiến của tỉnh Lào Cai<sup>1</sup>: Đề nghị sửa đổi Điều 1 Quyết định số 1227/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2021 - 2025: Bỏ cụm từ: “các xã khu vực III và các thôn đặc biệt khó khăn”, sửa thành: Phê duyệt danh sách 32 dân tộc còn gặp nhiều khó khăn và 14 dân tộc có khó khăn đặc thù sinh sống ổn định thành cộng đồng trên địa bàn các xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025.

- Trả lời: Tại Điều 1 Quyết định số 1227/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định: “*Phê duyệt danh sách 32 dân tộc còn gặp nhiều khó khăn và 14 dân tộc có khó khăn đặc thù sinh sống ổn định thành cộng đồng trên địa bàn các xã khu vực III và các thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025*”. Việc quy định như trên nhằm bảo đảm nguyên tắc thực hiện Chương trình MTQG DTTS&MN theo điểm a khoản 4 Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình MTQG DTTS&MN: “*Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và bền vững, tập trung cho các xã, thôn, bản khó khăn nhất...*”; nhằm ưu tiên nguồn lực của Chương trình đầu tư cho các địa bàn đặc biệt khó khăn (xã đặc biệt khó khăn, thôn đặc biệt khó khăn), xã an toàn khu (ATK) thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

<sup>1</sup> Báo cáo số 112/BC-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai thực hiện nội dung của Tiểu dự án 1, Dự án 9 thuộc Chương trình MTQG DTTS&MN.



Hiện nay, thực hiện Quyết định số 53/QĐ-TTg ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Chương trình công tác năm 2024 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Dân tộc đang triển khai xây dựng Đề án Tiêu chí xác định các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2026 - 2030. Trong quá trình xây dựng Đề án, Ủy ban Dân tộc tiếp tục nghiên cứu, tham vấn ý kiến của các bộ, ngành, địa phương để tham mưu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2026 - 2030 bảo đảm phù hợp với thực tiễn.

## **2. Đối với vấn đề hỗ trợ bữa ăn dinh dưỡng cho trẻ em dưới 05 tuổi thuộc dân tộc có khó khăn đặc thù**

- Ý kiến của tỉnh Hà Giang<sup>2</sup>: Đề nghị cho phép địa phương thực hiện phương thức từ hỗ trợ từ cơ sở giáo dục mầm non sang hỗ trợ trực tiếp.

- Trả lời: Đề nghị Ban Dân tộc các tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo tổ chức thực hiện phương thức hỗ trợ được quy định tại khoản 1 Điều 57, Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 29 Điều 1, Thông tư số 02/2023/TT-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc<sup>3</sup>. Theo quy định trên có nội dung: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo phân cấp quản lý quyết định hình thức hỗ trợ bữa ăn dinh dưỡng công thức cho trẻ em dưới 5 tuổi tại cơ sở giáo dục mầm non công lập **đảm bảo tính linh hoạt, khả thi, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế**”.

## **3. Đối với vấn đề phân bổ vốn sự nghiệp năm 2024**

- Ý kiến của các tỉnh: Lai Châu, Kon Tum và Quảng Bình<sup>4</sup>: Đề nghị thông báo dự kiến nguồn vốn sự nghiệp giai đoạn 2021 - 2025 và phân bổ nguồn kinh phí năm 2024, 2025 để triển khai thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 9; đề nghị Ủy ban Dân tộc kiến nghị Quốc hội, Chính phủ có cơ chế cho phép linh hoạt chuyển nguồn vốn từ các nội dung hết đối tượng thụ hưởng, khó thực hiện sang các nội dung địa phương đang có nhu cầu để đảm bảo đáp ứng nhu cầu của các địa phương.

- Trả lời:

+ Ủy ban Dân tộc đã báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về những khó khăn vướng mắc nội dung hỗ trợ đối với dân tộc còn gặp nhiều khó khăn tại

<sup>2</sup> Báo cáo số 39/BC-BDT ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Ban Dân tộc tỉnh Hà Giang thực hiện nội dung Tiểu dự án 1, Dự án 9 thuộc Chương trình MTQG DTTS&MN.

<sup>3</sup> Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình MTQG DTTS&MN.

<sup>4</sup> Các Báo cáo: số 77/BC-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu, số 65/BC-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình và số 38/BC-BDT ngày 08 tháng 3 năm 2024 của Ban Dân tộc tỉnh Kon Tum về thực hiện nội dung Tiểu dự án 1, Dự án 9 thuộc Chương trình MTQG DTTS&MN.



Tiểu dự án 1, Dự án 9<sup>5</sup>. Hiện nay, Ủy ban Dân tộc đang phối hợp với các bộ, ngành nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, điều chỉnh nội dung được quy định tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình MTQG DTTS&MN. Ngay sau khi có Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Dân tộc sẽ tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét bố trí và thông báo nguồn vốn sự nghiệp của Tiểu dự án theo quy định.

+ Thực hiện Quyết định số 653/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, trong các năm: 2022, 2023, Ủy ban Dân tộc đã phối hợp với Bộ Tài chính phân bổ nguồn vốn sự nghiệp cho các địa phương để triển khai các nội dung thuộc Tiểu dự án 1, Dự án 9 như: Hỗ trợ phát triển sản xuất và sinh kế, hỗ trợ bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc, thông tin - truyền thông nâng cao đời sống tinh thần cho đồng bào, xây dựng mô hình nâng cao chất lượng dân số tại thôn bản có đông đồng bào dân tộc thiểu số có khó khăn đặc thù sinh sống tập trung. Trong đó, nội dung hỗ trợ phát triển sản xuất và sinh kế, bao gồm đối tượng thụ hưởng là nhóm dân tộc có khó khăn đặc thù và dân tộc còn gặp nhiều khó khăn.

Tuy nhiên, đối với nhóm dân tộc còn gặp nhiều khó khăn: do vướng mắc về cơ chế, Ủy ban Dân tộc đã có báo cáo Thủ tướng Chính phủ và có Công văn số 1017/UBND-DTTS ngày 21 tháng 6 năm 2023 về việc thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 9 đề nghị các địa phương tạm dừng triển khai chính sách đối với nhóm dân tộc còn gặp nhiều khó khăn. Vì vậy, trong thời gian thực hiện các thủ tục sửa đổi cơ chế tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Dân tộc không đề nghị Bộ Tài Chính phân bổ thêm nguồn vốn sự nghiệp trong năm 2024. Sau khi điều chỉnh cơ chế tại Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Dân tộc sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Bộ Tài chính tham mưu trình cấp có thẩm quyền kịp thời phân bổ nguồn vốn sự nghiệp giai đoạn 2021 - 2025 theo đúng kế hoạch trung hạn đã được phê duyệt.

+ Ngày 18 tháng 01 năm 2024, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 111/2024/QH15 về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia, trong đó tại khoản 2 Điều 4, quy định nội dung: "*Về điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước, điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước*

<sup>5</sup> Các Báo cáo: số 715/BC-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2023 và số 1166/BC-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2023 về việc xử lý khó khăn vướng mắc nội dung hỗ trợ đối với hộ dân tộc còn gặp nhiều khó khăn tại Tiểu dự án 1, Dự án 9 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.



hàng năm”. Do vậy, đề nghị Ban Dân tộc các tỉnh nghiên cứu, chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhằm đảm bảo nguyên tắc việc điều chỉnh “không vượt quá tổng dự toán ngân sách nhà nước, không thay đổi cơ cấu chi đầu tư, chi thường xuyên của từng Chương trình mục tiêu quốc gia đã được cấp có thẩm quyền giao”, không làm thay đổi mục tiêu của Tiểu dự án đã được phê duyệt tại Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 20230, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

**4. Đối với vấn đề quy trình, thủ tục, mẫu hồ sơ quy định tại Thông tư số 02/2023/TT-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban Dân tộc**

Ủy ban Dân tộc tiếp thu ý kiến của các địa phương, trong quá trình sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ; tiếp tục nghiên cứu chỉnh sửa cho phù hợp với thực tiễn để triển khai thực hiện có hiệu quả.

Trên đây là ý kiến của Ủy ban Dân tộc đối với một số nội dung thuộc Tiểu dự án 1, Dự án 9, đề nghị Ban Dân tộc các tỉnh nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm (để b/c);
- TT, PCN Nông Quốc Tuấn (để b/c);
- Lưu: VT, DTTS (03b). ↑

**TL. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM  
VỤ TRƯỞNG VỤ DÂN TỘC THIỂU SỐ**



**Lưu Xuân Thủy**

**DANH SÁCH GỬI CÔNG VĂN ĐẾN CƠ QUAN  
CÔNG TÁC DÂN TỘC CÁC TỈNH:**

1. Lai Châu
2. Điện Biên
3. Sơn La
4. Lào Cai
5. Hà Giang
6. Cao Bằng
7. Tuyên Quang
8. Nghệ An
9. Hà Tĩnh
10. Quảng Bình
11. Kon Tum